

## NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH

### QUYỂN 3

#### PHẦN THỨ 2 (Đoạn 3): CHỖ DỰA CỦA ĐỐI TƯỢNG NHẬN THỨC (SỞ TRI Y)

**Luận nói:** “Thế nào là tạp nhiễm sinh không thành? Vì khi kết tương tục nó không tương ứng.

**Giải thích:** Nếu không tin có thức A-lại-da, thì như sinh tạp nhiễm cũng không được thành. Bây giờ hiển thị, “vì khi kết tương tục nó không tương ứng”, là vì đặc tự thể không tương ứng.

**Luận nói:** “Nếu hữu đối với địa phi đẳng dẫn này, khi đã chết rồi sinh, thì nương vào ý của trung hữu vị mà khởi. Ý thức nhiễm ô kết sinh tương tục, ý thức nhiễm ô này diệt trong trung hữu, trong thai mẹ, thức yết-la-lam lại càng hoà hợp nhau. Nếu ý thức cùng với kia hoà hợp, đã hoà hợp rồi dựa nơi thức này thì trong thai mẹ có ý thức chuyển. Nếu như thế thì phải có hai ý thức trong thai mẹ đồng thời chuyển, cũng tức là cùng với thức của hoà hợp kia, thì tánh ý thức đó không đúng đạo lý, vì nương nhiễm ô, vì thời gian không đoan, vì đối tượng duyên của ý thức không thể thủ đắc. Nếu thức hoà hợp là ý thức, thì ý thức hoà hợp này tức là hết thấy chủng tử thức, làm chỗ nương sinh ý thức khác của thức này là hết thấy chủng tử thức. Nếu thức hoà hợp này là hết thấy chủng tử thức, thì đó là thức A-lại-da. Ông lấy tên khác lập làm ý thức. Nếu chủ thể nương dựa thức là hết thấy chủng tử thức, thì thức của chỗ dựa nhân không phải là hết thấy chủng tử thức. Thức có thể dựa quả là hết thấy chủng tử thức, như vậy không đúng đạo lý. Nên thành tựu thức hoà hợp này không phải là ý thức, chỉ có thức dị thực là hết thấy chủng tử thức”.

**Giải thích:** “Địa phi đẳng dẫn”, tức là cõi dục. “Ý thức nhiễm ô”, tức là phiền não cùng hiện hành với ý thức. “Kết sinh tương tục”, là thân nhận tự thể. Ý thức nhiễm ô này, duyên sinh hữu làm cảnh, trong thân trung hữu diệt mất. “Hoà hợp”, là thức cùng với đồ trắng đồng một

an nguy. Nếu thức hoà hợp là ý thức, thì chỗ dựa lại là chỗ sinh ý thức khác, đó là một thời mà hòa ý thức chuyển. Nói chỗ nương dựa hoà hợp ý thức và có thể nương dựa chỗ ý thức khác, lại cũng thức hoà hợp là tánh ý thức, là không đúng đạo lý, tại sao vậy? Vì nương nhiễm ô, vì thời gian không đoạn. Nói rằng ý thức này là chỗ phiền não nhiễm ô của tham, ý làm chỗ nương dựa, vì cảnh của duyên sinh hữu, nhiễm ô đó tức là ý thức này làm chỗ dựa, gọi là chỗ dựa nhiễm ô. Chỗ dựa trong vị này, dị thực không dung chứa nhiễm ô, vì là vô ký. Thức hoà hợp này thường không gián đoạn, mặc tình nghiệp chuyển. “Vì đối tượng duyên của ý thức không thể nắm bắt được”, là đối tượng duyên biết rõ của ý thức có thể đắc. Điều gọi là các pháp, thức hoà hợp này không có đối tượng duyên biết rõ như vậy. Cho nên thức này là ý thức tánh, không đúng đạo lý.

**Luận nói:** “Lại nữa, đã kết sinh tương tục rồi, nếu lia thức dị thực, thì chấp thọ sắc căn cũng không nắm bắt được, các thức khác mỗi mỗi đều nương riêng biệt, vì không kiên trụ, các sắc căn đó không nên lia thức”.

**Giải thích:** “Đã kết sinh tương tục rồi”, là đã đắc tự thể. “Nếu lia thức dị thực”, là lia thức A-lại-da. “Các thức khác mỗi mỗi đều nương riêng biệt, vì không kiên trụ”, là sáu thức còn lại gọi là các chỗ riêng khác, vì dễ động chuyển, lại như nhãn thức thì nhãn làm chỗ dựa riêng, như vậy các thức của nhĩ... sắc căn của nhĩ... làm mỗi mỗi chỗ dựa riêng. Do đạo lý này, các thức như vậy chỉ nơi phải chấp thọ tự chỗ dựa căn. Cũng vì các thức này dễ động, hoặc có khi không có, nếu lia thức A-lại-da, thì lúc đó các căn của nhãn... không thể chấp thọ, liền bị tan rã.

**Luận nói:** “Nếu lia thức dị thực, thì thức cùng với danh sắc nương lẫn nhau, ví như bó lau cùng dựa mà chuyển, thức này cũng không thành”.

**Giải thích:** “Nếu lia thức dị thực”, là lia thức A-lại-da, như vậy không được thành, bây giờ hiển thị. Như Thế Tôn nói thức duyên danh sắc, danh sắc duyên thức. Trong đây “thức duyên danh”, là không phải sắc... bốn uẩn trong sáu thức. Thức duyên sắc, là Yết-la-lam. Nếu không nói có thức A-lại-da, thì những gì gọi là danh sắc duyên thức? Vì do nương danh sắc từng sát-na lần lượt, tương tự tương tục lưu chuyển không dứt.

**Luận nói:** “Nếu đã lia thức dị thực rồi thì sinh thức thực của hữu tình không thành. Tại sao vậy? Vì trong sáu thức tùy lấy một thức, trong tam giới đã sinh hữu tình có thể là tạo việc ăn là không thể được”.

**Giải thích:** Câu nói này hiển việc ăn của thức không thành. Như Thế Tôn nói: “Ăn có bốn thứ: 1. Đoạn thực. 2. xúc thực. 3. Ý tứ thực. 4. Thức thực”. Đoạn thực trong đây là năng chuyển biến, do chuyển biến nên tạo lợi ích cho chỗ dựa. Xúc thực là chủ thể giữ lấy cảnh, do tạm có thể thấy cảnh giới của sắc, liền khiến cho chỗ dựa nhiều ích mà sinh. Ý tứ thực là chủ thể hy vọng, do hy vọng nên tạo lợi ích cho chỗ dựa, như xa thấy nước, tuy khát nhưng không chết. Thức thực là chủ thể chấp nhận, nên chỗ dựa trụ lâu, nếu không như thế thì phải đồng tử thi, không lâu thì hoại rã, do đó phải thừa nhận thức cũng là thực, vì có thể làm lợi ích sự việc của chỗ dựa. Trong đây xúc thực thuộc thân sáu thức, ý tứ thực thuộc ý hy vọng. Có thức riêng nào có thể nói là thực? Lại nữa, nếu vô tâm, thủy miên, ngất xỉu và nhập định... thân sáu thức diệt, thì cái gì lại có của chủ thể chấp thọ thân khác khiến không rã hoại? Nếu bỏ thức A-lại-da thì thân chắc chắn rã hoại.

**Luận nói:** “Nếu từ đây mà chết, thì đối với địa đẳng dẫn khi thọ sinh, vì không phải đẳng dẫn ý thức nhiễm ô kết sinh tương tục, đây không phải là tâm đẳng dẫn nhiễm ô, chỗ gồm thân của địa kia, lìa thức dị thực thì các thể định của chủng tử khác không thể nắm bắt được”.

**Giải thích:** Như vậy đã nói không phải địa đẳng dẫn kết sinh tương tục, lìa thức dị thực không thể được thành, như địa đẳng dẫn cũng không được thành, bây giờ sẽ hiển thị. Là nơi xứ này do nhiễm ô thức kết sinh tương tục, nơi địa đẳng dẫn thì do phi đẳng dẫn ý thức nhiễm ô kết sinh tương tục. Nhiễm ô, là bị địa phiền não làm nhiễm ô. Địa phiền não kia, là xan định vị. Tâm nhiễm ô này ở tại địa bất định, địa bất định mất thì từ tâm nhiễm ô này đã mất, tức là tâm kia và địa kia làm sao hiện tiền được? Đã không hiện tiền thì làm sao kết sinh tương tục được? Do đạo lý này, quyết định thừa nhận có thức A-lại-da. Vô thì đến nay, hằng có địa ấy và tâm này huân tập, do huân tập này mà tâm này hiện hành, do tâm này mà kết sinh tương tục.

**Luận nói:** “Lại nữa, sinh cõi Vô sắc, nếu lìa hết thủy chủng tử thức dị thực, thì nhiễm ô tâm thiện đáng lẽ không có chủng tử, nhiễm ô tâm thiện đáng lẽ không có y trì”.

**Giải thích:** Sinh cõi Vô sắc, là đã giải thoát. Sắc tâm nhiễm ô thiện, là chủ thể tạo vị ái và Tam-ma-địa. Đáng lẽ không có chủng tử, là đáng lẽ không có nhân. Đáng lẽ không có nương giữ, là đáng lẽ không nơi tựa. Lại có nghĩa khác, là hai tâm này, nếu không có chủng tử thì từ đâu mà sinh? Nếu không có nương giữ thì từ đâu mà chuyển? Vì chỗ thân nhận của thức A-lại-da, mà từ tự chủng sinh làm chỗ dựa,

khuyến cho chủ thể dựa tương tục mà chuyển.

**Luận nói:** “Lại nữa, ngay nơi cõi kia, nếu tâm xuất thế đang hiện tiền, thì xuất thế tâm khác đều diệt tận”.

**Giải thích:** Ngay nơi cõi kia nếu khi tâm xuất thế đang hiện tiền, thì trừ tâm này ra, các tâm khác là tâm thế gian, tâm thế gian kia lúc đó đều diệt hết. Như vậy thì cõi ác kia đáng lẽ vĩnh viễn đoạn, không do công dụng mà tự nhiên chứng đắc vô dư Niết-bàn. Đã không có lý này, tức không nên bác không có thức A-lại-da.

**Luận nói:** “Nếu sinh phi tướng phi phi tướng xứ, vô sở hữu xứ, khi tâm xuất thế hiện tiền thì đáng lẽ hai cõi đều diệt lìa, xuất thế thức này không lấy phi tướng phi phi tướng xứ làm chỗ dựa để đi về, cũng không nên lấy vô sở hữu xứ làm chỗ dựa để đi về, cũng không phải Niết-bàn làm cõi của chỗ dựa”.

**Giải thích:** Nếu sinh Phi tướng phi phi tướng xứ, hoặc lúc đó khởi tâm xuất thế gian của Vô sở hữu xứ kia khiến cho hiện tiền, do tâm của xứ kia cực sáng tỏ, lại do tâm của Phi tướng phi phi tướng xứ ám độn trụ tại tâm cực sáng tỏ của xứ kia khiến cho hiện tiền, tâm xuất thế này không nên lấy thứ nhất đệ nhị làm cõi của chỗ dựa, vì hai địa kia đều là tâm thế gian. Lại nữa, sinh nơi địa khác, khởi các địa khác và tâm khác hiện tiền thì cả hai cõi của chỗ dựa đều không đúng lý. Lại nữa, ngay nơi tâm này, không nên lấy Niết-bàn làm cõi của chỗ dựa, vì hữu dư y. Như vậy ba thứ làm cõi của chỗ dựa đã không được thành, nếu không tin có thức A-lại-da, thì tâm xuất thế này cõi của chỗ dựa chỗ nào !

**Luận nói:** “Lại nữa, tạo thiện tạo ác, khi sắp chết, hoặc trên hoặc dưới, chỗ dựa dần dần lạnh, nếu không tin có thức A-lại-da là hoàn toàn không được thành. Nên nếu lìa hết thủy chủng tử thức dị thực, thì tạp nhiễm sinh này cũng không được thành”.

**Giải thích:** Khi sắp xả bỏ mạng mà tạo thiện tạo ác, hoặc thân phần trên hoặc thân phần dưới dần dần lạnh, vì tạo thiện thì nhất định thăng thượng, nếu tạo ác thì nhất định đọa xuống. Nếu không thừa nhận có thức A-lại-da làm chủ thủ chấp thọ, thì làm sao có được chỗ dựa dần dần lạnh, vì thức A-lại-da có thể chấp thọ, hoặc phần thân trên hoặc phần thân dưới, như thứ tự của nó, tùy theo chỗ xả thân liền có lạnh dần.

**Luận nói:** “Thế nào là thế gian thanh tịnh không thành? Là chưa lìa dục triền tham. Chưa đắc tâm sắc triền, tức là lấy dục triền tâm thiện làm lìa dục triền tham nên dốc tu gia hạnh. Dục triền nơi tâm gia hạnh này cùng với tâm sắc triền không đồng thời sinh diệt. Không phải sở

huân của tâm gia hạnh kia, làm chủng tử của tâm gia hạnh kia, là không đúng đạo lý. Lại nữa, sắc triền tâm quá khứ phần nhiều là sinh các tâm gián cách khác, không nên làm chủng tử định tâm hiện tại, vì không có. Nên thành tựu tâm sắc triền định thì hết thấy chủng tử quả thức dị thực lần lượt truyền lại làm nhân duyên hiện tại, gia hạnh tâm thiện làm duyên tăng thượng, trong tất cả địa lý dục phải biết cũng như vậy. Thế gian thanh tịnh như vậy, nếu lìa hết thấy chủng tử thì lý của thức dị thực không được thành”.

**Giải thích:** Như lý thế gian thanh tịnh không thành, bây giờ hiển thị, là xa lìa dục triền tham, vì dục triền tâm thiện khi tu gia hạnh, tức là dục triền nơi tâm thiện gia hạnh này chưa từng bị sắc triền tâm thiện huân tập, vì không đồng sinh diệt. Hiện tại tâm sắc triền đáng lẽ không có chủng tử tự nhiên mà sinh. Lại nữa, đời quá khứ sắc triền tâm thiện bị các thức khác ngăn cách nhiều đời, chỉ vì không có. Vì đã trở thành quá khứ, không được làm tâm định chủng tử hiện tại. Lần lượt truyền lại làm nhân duyên hiện tại, là vì thức A-lại-da trì chủng tử kia, tâm sắc triền hiện tại từ tự chủng tử sinh. Gia hạnh tâm thiện không phải không có công lực. Công lực, là chỉ có duyên tăng thượng không phải là nhân duyên, do lực tăng thượng kia sinh tâm sắc triền này. Phải biết xa lìa sắc triền tham như vậy.

**Luận nói:** “Thế nào là thanh tịnh xuất thế không thành? Là Thế Tôn nói: “Nương vào tiếng nói của người khác, và bên trong tác ý như lý riêng biệt, do đây làm nhân mà chánh kiến được sinh”. Tiếng kẻ khác và tác ý như lý này, là huân tập nhĩ thức hay là huân tập ý thức, hay là cả hai đều huân tập? Nếu đối với pháp kia tư duy như lý, lúc đó nhĩ thức lại không được khởi, ý thức cũng làm mọi thứ tán động bị ngăn cách bởi các thức khác. Nếu cùng với tác ý như lý tương ưng khi sinh, thì chỗ huân tập điều nghe biết nơi ý thức này cùng với huân tập kia diệt thành quá khứ đã lâu, quyết định không có thể. Thế nào lại làm chủng tử có thể sinh sau khi tâm của tác ý như lý tương ưng? Tác ý như lý tương ưng này là tâm thế gian, chánh kiến tương ưng là tâm xuất thế, chưa từng có khi cùng sinh cùng diệt, nên tâm này không phải do nó huân tập, đã không bị huân làm chủng tử của nó thì không đúng đạo lý. Nên xuất thế tịnh tâm nếu lìa hết thấy chủng tử thì thức dị thực cũng không thành. Trong đây điều nghe biết được huân tập thâm nhận chủng tử kia không tương ưng”.

**Giải thích:** Như tịnh tâm xuất thế không thành, bây giờ sẽ hiển thị. “Tiếng nói kẻ khác và tác ý như lý này”, là cùng với tiếng nói tương

ưng với tác ý. “Ý thức cũng làm mọi thứ tán động chỗ ngăn cách các thức khác”, là cùng với chánh kiến tương ứng, nghĩa tâm xuất thế gian gián cách. “Nếu cùng với tác ý như lý tương ứng khi sinh”, là sau đó, chỗ huân tập điều nghe biết nơi ý thức này cùng với huân tập kia diệt mất trở thành quá khứ đã lâu. “Quyết định không có thể”, là trải qua thời gian lâu dài đã lui mất, nên quyết định không có thể. “Thế nào lại làm chủng tử có thể sinh sau khi tâm của tác ý như lý tương ứng”? Là chủng tử kia diệt đã lâu, hiện không có thể, nên không thể làm nhân. “Trong đây điều nghe biết huân tập thâm nhận chủng tử kia không tương ứng”, là vì ý thức trong thế gian. Huân tập điều nghe biết trong đây, là nương vào tiếng nói kể khác mà chánh huân tập điều nghe biết. Thâm nhận chủng tử kia, là trong ý thức thâm nhận thanh tịnh xuất thế. Chủng tử không tương ứng, là chỗ kế chấp kia không đúng đạo lý. Thế nào có thể nói đây từ kia sinh?

**Luận nói:** “Lại nữa, thế nào là hết thủy chủng tử? Là quả thức dị thực làm nhân tạp nhiễm, lại làm có thể đối trị tâm tịnh xuất thế nơi chủng tử kia. Lại nữa, tâm xuất thế trước kia chưa từng luyện tập thì sự huân tập kia quyết định phải không có. Đã không có huân tập thì chủng tử từ đâu mà sinh? Cho nên phải đáp từ chỗ sinh của pháp giới tối thanh tịnh đẳng lưu chánh thức huân tập điều nghe biết nơi chủng tử”.

**Giải thích:** Thế nào là đẳng? Là thức dị thực làm nhân của đối tượng được đối trị, làm nhân của chủ thể đối trị nhân thì không đúng đạo lý. Lại nữa, tâm xuất thế trước kia chưa từng luyện tập, là vì trước kia chưa sinh. Sự huân tập kia quyết định phải không có, là do nhân này mà tâm xuất thế kia không có huân tập, quyết định không nghi ngờ. “Từ chỗ sinh của tối thanh tịnh pháp giới đẳng lưu chánh thức huân tập điều nghe biết nơi chủng tử”, vì để hiển pháp giới khác với Thanh-văn, Phật Bích-chi, nên nói tối thanh tịnh, vì chỗ chứng pháp giới của Phật Thế Tôn là vĩnh viễn đoạn phiền não chướng và đối tượng nhận thức chướng; từ chỗ lưu xuất các kinh luận giáo pháp của tối thanh tịnh pháp giới, gọi là tối thanh tịnh pháp giới đẳng lưu, không có nghe điên đảo các kinh luận như vậy nên gọi là thức nghe biết, do chỗ khởi huân tập của chánh thức nghe biết này, gọi là huân tập, hoặc thức nghe biết tức là huân tập, nên nói chánh huân tập điều nghe biết nơi, tức là huân tập này tương tục trụ tại thức A-lại-da, làm nhân có thể khởi tâm xuất thế gian, nên nói nó, được phát ra từ tối thanh tịnh pháp giới được sinh bởi chủng tử nghe đúng huân tập.

**Luận nói:** “Huân tập điều nghe biết này làm tự tánh của thức A-

lại-da, hay là làm tự tánh của phi thức A-lại-da? Nếu là tự tánh của thức A-lại-da thì tại sao nó đối trị chủng tử kia? Nếu tự tánh của phi thức A-lại-da thì chỗ dựa của huân tập điều nghe biết nơi chủng tử này làm sao thấy được? Đến khi chứng đắc Bồ-đề của chư Phật, huân tập điều nghe biết nơi này tùy tại chỗ dựa nơi chuyển xứ của một chủng tử, gởi trong thức dị thực cùng với hoà hợp kia đồng thời chuyển cũng như nước và sữa, nhưng không phải thức A-lại-da, mà là tánh đối trị chủng tử kia”.

**Giải thích:** huân tập điều nghe biết này làm tự tánh thức A-lại-da hay làm tự tánh phi thức A-lại-da? Nếu như thế thì có lỗi gì? Nếu là tự tánh thức A-lại-da, thì thế nào tức là đối trị chủng tử của thức A-lại-da? Nếu là tự tánh phi thức A-lại-da, thì huân tập điều nghe biết nơi chủng tử này phải riêng có chỗ dựa. Cho đến chứng đắc Bồ-đề của chư Phật, là đến chỗ chứng đắc Bồ-đề Vô thượng của chư Phật. Huân tập điều nghe biết này, tức là tối thanh tịnh pháp giới đẳng lưu chánh huân tập điều nghe biết. Tùy tại chỗ dựa chuyển xứ của một chủng tử, là tùy tại chuyển xứ của một tương tục. Gởi trong thức dị thực cùng với hoà hợp kia đồng thời chuyển cũng như nước và sữa, là huân tập điều nghe biết này cùng với thức dị thực tuy không đồng tánh nhưng mà ký gởi trong thức dị thực đó, cũng như nước và sữa hoà hợp đồng thời chuyển. Nhưng không phải thức A-lại-da, là tuy hoà hợp tương tự một tánh chuyển, nhưng không phải là thức A-lại-da, mà là chủ thể tánh đối trị chủng tử thức A-lại-da.

**Luận nói:** “Trong đây nường vào hạ phẩm huân tập mà thành trung phẩm huân tập, nường vào trung phẩm huân tập mà thành thượng phẩm huân tập, nường vào đa phần tu tác của văn tương ứng tu mà đắc tương ứng”.

**Giải thích:** Phẩm hạ trung thượng trong đây, phải biết là nường vào tuệ được tạo bởi thành văn, tư, tu mà nói. Do mỗi mỗi phẩm kia có ba thứ, lại có nghĩa khác, là huệ do văn tạo thành là phẩm hạ, tuệ do tư tạo thành là phẩm trung, tuệ do tu tạo thành là phẩm thượng. Nường vào phần nhiều tu tập của Văn, Tư, Tu mà đắc tương ứng, là nường vào Văn, Tư, Tu niệm niệm mãnh lợi mà tu hành tạo tác. Lại nữa, trong đây phẩm hạ làm nhân đắc thành phẩm trung, phẩm trung làm nhân đắc thành phẩm thượng.

**Luận nói:** “Lại nữa, chánh thức huân tập điều nghe biết nơi chủng tử này, phải biết phẩm hạ trung thượng cũng là pháp thân chủng tử cùng với thức A-lại-da trái nhau, không phải chỗ gồm thâu của thức A-lại-da, là pháp giới xuất thế gian tối thanh tịnh nơi tánh đẳng lưu. Tuy là thế

gian nhưng là tâm xuất thế nơi tánh chủng tử. Lại nữa, tâm xuất thế tuy khi chưa sinh, nhưng đã có thể đối trị các phiền não triền, đối trị các cõi ác, đã khởi đối trị hủ hoại hết thảy nghiệp ác. Lại nữa, có thể phụng sự tất cả chư Phật Bồ-tát. Tuy là thế gian, nhưng phải biết từ đầu đã tu nghiệp sở đắc của Bồ-tát, cũng là Pháp thân thâm tóm, chỗ đắc của Thanh-văn độc-giác chỉ thuộc giải thoát thân. Lại nữa, huân tập này không phải thức A-lại-da mà là Pháp thân và giải thoát thân thâm tóm, như như huân tập, phẩm hạ trung thượng thứ tự tăng dần, như vậy như vậy, quả thức dị thực thứ tự giảm dần, tức là chuyển chỗ dựa, chỗ dựa của hết thảy chủng đã chuyển rồi, tức là quả thức dị thực và hết thảy chủng tử, không có chủng tử mà chuyển là hết thảy chủng vĩnh viễn đoạn.

**Giải thích:** Đã có thể đối trị các phiền não triền, là có thể đoạn nhân của hiện khởi chuyển tham tăng thượng. Đã có khả năng đối trị các cõi ác, là hoặc có thể đoạn các phiền não triền, tức là có thể đối trị các cõi ác. Đã khởi đối trị hủ hoại hết thảy nghiệp ác, là nếu tuy có thuận nghiệp hậu thọ phải đọa nơi cõi ác, nhưng có thể làm cho nghiệp ác kia trở thành nhân hủ hoại. Tóm lại, huân tập điều nghe biết này có thể trị tất cả nghiệp ác quá khứ vị lai hiện tại. Lại nữa, có thể tùy thuận phụng sự tất cả chư Phật Bồ-tát, là tương lai phụng sự thiện hữu, tự thân được nhân. “Tuy là thế gian, phải biết từ đầu đã tu nghiệp sở đắc của Bồ-tát cũng là Pháp thân nhiếp”, là của dị sinh Bồ-tát gọi là nghiệp tu đầu tiên của Bồ-tát, cũng là chủng tử của Pháp thân nên nói cũng là Pháp thân nhiếp. “Chỗ đắc của Thanh-văn độc-giác chỉ thuộc thân giải thoát nhiếp”, là chánh thức huân tập điều nghe biết của Thanh-văn độc-giác, chỉ là giải thoát nhân, chỉ đắc thân giải thoát mà không đắc Pháp thân.

**Luận nói:** “Lại nữa, thế nào là cũng như nước và sữa? Phi thức A-lại-da và thức A-lại-da đồng xứ cùng chuyển, nhưng hết thảy chủng của thức A-lại-da thì dứt hết, hết thảy chủng của phi thức A-lại-da thì tăng, ví như ngỗng uống sữa trong nước. Lại nữa, như thế gian khi được lìa dục, không phải đặng dẫn địa huân tập giảm dần, chính địa đặng dẫn đó huân tập tăng dần mà được chuyển”.

**Giải thích:** Phi thức A-lại-da cùng với thức A-lại-da, tuy đồng xứ cùng chuyển, nhưng thức A-lại-da thì hết, phi thức A-lại-da thì còn, trở lại ví dụ trước như nước và sữa hoà hợp, khi ngỗng uống thì sữa hết nước còn, ví dụ hiển thị. Lại nữa, như khi thế gian được lìa dục, trong một thức A-lại-da, không phải địa đặng dẫn phiền não huân tập giảm



dẫn, chính đẳng dẫn địa pháp thiện tăng dần mà đắc chuyển y. Chuyển y trong đây phải biết cũng vậy.

**Luận nói:** “Lại nữa, nhập định diệt, thức không lìa thân, vì Thánh đã nói. Trong đây thức dị thực đáng lẽ trở thành không lìa thân, không phải vì trị định diệt này mà sinh”.

**Giải thích:** Dẫn nhập định diệt, thức không lìa ngôn, làm thành định thì có thức A-lại-da. Thế Tôn nói thức không lìa thân, là trừ thức dị thực thì không được thành, vì định diệt sinh đối trị thức chuyển, nên quán định này mà làm tịch tĩnh tột bậc.

**Luận nói:** “Lại nữa, không phải xuất định thì thức này sinh lại, do thức dị thực đã gián cách đoạn rồi, lìa kết tương tục không sinh lại”.

**Giải thích:** Nếu chấp xuất định thì thức này sinh lại, do ý này nên thức không lìa thân, điều này không đúng lý, khi xuất định thì không sinh lại quả thức dị thực vì đã cách đoạn, lìa kết tương tục thì gởi vào sự sinh khác, không sinh lại nữa.

**Luận nói:** “Lại nữa, hoặc có chấp, vì có ý thức nên định có tâm. Tâm này không thành, thì định không nên thành, vì hành tướng và đối tượng duyên không thể đắc, vì phải có lỗi căn thiện tương ứng, vì bất thiện và vô ký không xứng lý, vì đáng lẽ lỗi tướng thọ hiện hành, vì xúc có thể đắc, vì đối với tam-ma-đê có công năng, vì phải có lỗi chỉ có diệt tướng, vì phải có lỗi thiện căn của tư và tín hiện hành, vì dứt trừ chủ thể dựa kia khiến cho lìa chỗ dựa là không đúng lý, vì có thí dụ, vì như không phải biến hành, nên tâm này không có”.

**Giải thích:** Lại nữa, hoặc có chấp lấy ý thức nên định diệt có tâm. Tâm này không thành, là nếu có dục lìa tự tướng thức A-lại-da nói trước, các thức chuyển khác thì định diệt có tâm, điều này không đúng lý, tại sao vậy? Định không nên thành vì chưa từng thấy tâm lìa tâm pháp. Như tướng thọ của các tâm pháp khác cũng vậy, đều nên không diệt, nhưng định diệt này đều diệt chỗ hiển, do đó phải đến định mà không nên thành. Nếu lập chỉ có thức A-lại-da thì không có lỗi này. Người cầu tĩnh trụ để đối trị oan kia, thì các tâm và tâm pháp khác do đó mà sinh, định này không làm đối trị chỗ không biết rõ tánh thức A-lại-da. Lại nữa, định này bên trong không có các tâm khác, tại sao vậy? Vì hành tướng và đối tượng duyên không thể đắc, các tâm và tâm sở pháp tương tục không đoạn, thì chắc chắn không lìa hành tướng và đối tượng duyên. Trong định diệt này nếu có tâm, thì cũng phải không lìa hành tướng và đối tượng duyên, nhưng hai thứ này đều không thể đắc, nên định này không có các tâm khác. Nếu chỉ lập có thức A-lại-da thì không

có nạn hại này, vì chỗ hiển của chấp thọ chỗ dựa. Lại nữa, trong định này nếu có thức chuyển, thì thức này ắt có sai biệt của thiện, hoặc là thiện, hoặc là bất thiện, hoặc là vô ký, nhưng trong đây thức lại không phải là thiện, vì phải có lỗi thiện căn tương ứng, lỗi trái nhau này cũng không phải thức này là tự tánh thiện, do đây không lia thiện căn tương ứng mà thành thiện tánh. Vì lập tâm định là tánh thiện, đến chỗ không muốn cùng với thiện căn tương ứng của vô tham, điều này không nên thừa nhận cùng với tâm thiện không có sai biệt, khắp tất cả xứ đáng lẽ thành lỗi này. Lại nữa, trong đây cũng không nên có bất thiện và vô ký, vì bất thiện vô ký không đúng lý. Khi lia dục thì các căn bất thiện đều vĩnh viễn đoạn, không thành bất thiện cũng không phải vô ký, vì định này thiện. Lại nữa, không thể lập tâm này là thiện, vì phải có lỗi tướng thọ hiện hành. Nếu lia thiện căn thì tâm thiện không có, cho nên phải đến thiện căn hiện hành. Trong đây như nếu có thiện căn hiện hành, thì tướng thọ cũng vậy, vì phải đến hiện hành không có nhân riêng khác, nhưng không đúng lý, vì sở trị hiện hành thì chủ thể đối trị không có. Ví như tham... đang hiện hành, thì quán bất tịnh... quyết định không có. Lại nữa, trong định này, lia thức A-lại-da thì các tâm khác không được có, vì phải có xúc thì có thể bị lỗi, như trụ các định khác thì quyết định không có nghi, thiện căn tương ứng trong các định khác, khi các thức khác chuyển thì quyết định có xúc, vì chỗ sinh của định lấy khinh an làm tướng, hoặc thuận lạc thọ, hoặc có tùy thuận không phải khổ thọ, lạc thọ, xúc này làm duyên hoặc sinh lạc thọ, hoặc lại sinh khổ thọ, lạc thọ. Tại sao vậy? Vì đối với Tam-ma-địa khác thì có công năng này, trong các định khác thấy hai xúc ấy khi sinh hai thọ thì có công năng, hai xúc ấy cũng như thế, vì không có nhân chướng. Xúc làm duyên thọ thì trong đây đáng lẽ không đúng lý. Tại sao vậy? Vì phải chỉ có lỗi nơi tướng diệt. Nếu thừa nhận xúc này làm duyên sinh thọ, thì trong định này chỉ nhận tướng diệt, nhưng không nên thừa nhận tướng và thọ cùng diệt, vì Thánh đã nói. Lại nữa, trong định này nếu có các thức khác, thì chắc chắn cùng với xúc của nó đồng thời có tương ứng, điều này không đúng lý. Tại sao vậy? Nếu có xúc thì phải có lỗi các thiện căn nơi tư tín... của nó hiện hành. Nếu có thức đó xúc tương ứng chuyển, thì có cùng với câu sinh tư... này, vì Thánh đã nói. Trong đây phải đến có tư hiện hành, nếu trong định này có tư hiện hành tạo tác tâm thiện, thì chắc chắn có tâm thiện của tín... hiện hành, nhưng không nên thừa nhận. Nếu có dục ẩn tránh như trước đã nói các thứ lỗi, và lỗi trái nhau của A-cấp-ma, vì chỉ chán lia các tâm pháp, chỉ dứt hẳn tâm pháp, thì trong định này chỉ

nơi lập có tâm mà không có tâm pháp, điều này không đúng, tại sao vậy? Vì trừ chủ thể dựa kia khiến cho lìa chỗ dựa là không xứng lý. Chỗ dựa là tâm, chủ thể dựa nương là tâm pháp, tâm của chỗ dựa và chủ thể dựa cùng với tâm pháp từ vô thủy sinh tử đến nay không lìa nhau, do sự tương dẫn này, nên định phải cùng với các thiện căn vô tham... tương ưng. Nếu nói định cùng với phương tiện định và thiện căn vô tham... trái nhau, thì thiện căn trong định không chuyển, chỉ có tâm thiện chuyển, điều này đối với các kinh luận khác là chưa từng thấy. Nếu đối với nhân và thời, pháp kia tương ứng với quả đẳng lưu, thì thời cũng có tương ứng nên không xứng lý. Lại nữa, không xứng lý, có thí dụ, là Thế Tôn nói: “Các thân hành diệt, các ngữ hành diệt, các ý hành diệt”. Thân hành trong đây, là hơi thở ra vào, ngữ hành là tâm và từ, ý hành là tư tưởng... nếu như tâm từ diệt thì ngữ chắc chắn không khởi. Ý cũng vậy, nếu ý hành diệt thì ngữ cũng đáng lẽ không khởi. Nếu ý ông cho như thân hành diệt an trụ trong định thì thân tồn tại không diệt mất. Ý cũng vậy, tuy ý hành diệt nhưng đáng lẽ tồn tại không mất, ý này cũng như thế. Tại sao vậy? Nếu như không phải biến hành thì ý này không có, như Thế Tôn nói: “Lìa ngoài thân hành thì có thân trụ nhân”. Gọi là ẩm thực mạng căn thức, thân hành này tuy không có hơi thở ra vào, nhưng thân an trụ, ý thì không như vậy. Lìa ngoài ý hành thì càng không có nhân riêng khác để trì chống đỡ cho trụ. Do đây phải đến không ý thức nên gọi là không tâm định, vì quả dị thực nơi thức có trong đây. Thế Tôn nói thức không lìa thân, tức là từ chủng tử của thức này sau khi xuất định thì thức chuyển sinh trở lại, nên biết chắc là có thức A-lại-da.

**Luận nói:** “Lại nữa, trong định này, do ý thức mà chấp có tâm. Tâm này là thiện, bất thiện hay là vô ký đều không được thành, vì không xứng lý”.

**Giải thích:** Đã rộng phết và lập diệt định có tâm, bây giờ hiển thị sơ lược nghĩa bài tụng thứ hai. Nếu có muốn trừ thức A-lại-da, nhưng vì có ý thức nên định diệt có tâm. Tâm này là thiện, bất thiện hay vô ký, đều không được thành vì không xứng lý. Tại sao vậy? Vì định diệt này là tánh thiện, không phải bất thiện và vô ký. Cũng như thế, oai nghi công xảo biến hóa vô ký, quyết định không được có. Nếu nói đây là dị thực vô ký, thì lý phải đến thức A-lại-da, trừ bỏ thức A-lại-da này thì lại không có vô ký thứ năm. Lại nữa, trong định này nếu tâm là thiện, thì phải không có thiện căn vô tham tương ưng, vì ý nhiễm ô diệt chỉ còn tâm thiện, chỗ dựa và đối tượng duyên của tâm thiện lúc đó đều có ba sự hoà hợp. Tại sao trong đây không sinh xúc của nó? Đã có xúc

của nó rồi, thì tâm pháp của thọ... làm sao được bất sinh? Như vậy định diệt đáng lẽ không được thành, vì các tâm và tâm pháp đều không diệt. Lại nữa, nếu ai chấp định này là thiện, thì do phương tiện trước chỗ dẫn định của tâm, có thể dẫn chỗ dẫn của lực nơi tâm thiện, nên tâm thiện trong định không phải các thiện căn như vô tham... tương ứng. Lại nữa, ba hoà hợp nếu có thể gắng nhận thì cũng có thể sinh thọ. Nếu ba hoà hợp không có thể gắng nhận thì chỉ sinh xúc của nó. Do đó, trong định tuy có tâm thiện, nhưng không phải không có thiện căn vô tham... tương ứng, và cũng không có các thọ, thì nghĩa này không đúng. Phương tiện tâm thiện đã là thiện căn vô tham... tương ứng, từ chỗ dẫn quả đẳng lưu nơi tâm này tại sao không như vậy? Lại nữa, từ chỗ dựa bạt trừ chủ thể dựa là không đúng lý, vì tâm cùng với tâm pháp vô thỉ đến nay, trong tất cả thời không lìa nhau. Hiện tại bạt trừ chủ thể dựa khiến cho lìa chỗ dựa thì không thể được. Tại sao vậy? Có thí dụ, nói trong thế gian từ khi sinh đến hoại, trong tất cả thời không lìa nhau, không có đạo lý bạt trừ chủ thể dựa khiến cho lìa chỗ dựa. Ví như đại chủng cùng với chỗ tạo sắc, không có đạo lý khiến cho chỗ tạo lìa chủ thể tạo. Tâm pháp cũng như thế, không thể khiến cho tâm pháp lìa tâm nơi chỗ dựa. Nên trong không tâm định này không có tâm pháp, chỉ có tâm thiện là không đúng đạo lý. Hoặc có người cho rằng, bạt trừ chủ thể dựa khiến lìa chỗ dựa, tuy không đúng đạo lý, nhưng tưởng và thọ có thể chướng định này, vì chán lo chướng định kia trong phương tiện thì chỉ có hai pháp tưởng thọ không hiện hành, các pháp khác thì không như thế, nếu cũng được hiện hành là không đúng đạo lý. Tại sao vậy? Vì không phải biến hành thì định này không có. Không phải biến hành, là trong đó có thể diệt mất, hai tưởng, thọ là biến hành nên không thể diệt. Biến hành nếu diệt thì tâm cũng diệt theo, vì không có nhân riêng, do đó trong đây nói có tâm, là thức dị thực, quyết định không phải ý thức.

**Luận nói:** “Hoặc có người chấp sắc tâm sinh vô gián là chủng tử của các pháp. Chấp này không thành, như trước đã nói. Lại nữa, từ vô sắc, vô tưởng thiên chết, định diệt... xuất, là không đúng đạo lý. Lại nữa, tâm sau cùng của A-la-hán không thành, chỉ có thể có duyên đẳng vô gián”.

**Giải thích:** “Hoặc có người chấp sắc tâm sinh vô gián là chủng tử của các pháp”, là nếu có chấp sắc của tiền sát-na làm chủng tử, thì sắc của hậu sát-na nhân đó mà sinh, thức trước diệt, thức sau mong nhau cũng như thế. Sự chấp này, đã phá xong ở trước. Lại nữa, cõi Vô sắc không có sắc, khi sinh lại, sắc đoạn diệt đã lâu làm sao có chủng tử?

Vô tướng thiên không có, hoặc từ định diệt... xuất, khi tâm sinh lại, tâm đoạn diệt đã lâu thì làm sao có nhân của tâm? Nếu như vậy thì các A-la-hán rốt cuộc không đắc Niết-bàn vô dư, vì hai nhân của sắc và tâm vĩnh viễn không hết. Sắc tiền sát-na mong sắc hậu sát-na, thức tiền sát-na mong thức hậu sát-na, phải biết có duyên đẳng vô gián, không có nhân duyên.

**Luận nói:** “Như vậy nếu lìa hết thủy chủng tử quả dị thực nơi thức, thì tạp nhiễm và thanh tịnh đều không được thành, nên thành tựu như vậy tướng đã nói ở trước, thức A-lại-da quyết định là có”.

**Giải thích:** Do trước đã nói vô lượng đạo lý, nên thành tựu thức A-lại-da quyết định là có.

**Luận nói:** “Trong đây có tụng:

*Bồ-tát nơi tâm tịnh,  
Xa lìa nơi năm thức,  
Tâm chuyển y trọn vẹn,  
Làm sao ông sẽ khởi?  
Nếu đối trị chuyển y,  
Phi đoạn nên không thành,  
Quả nhân không sai biệt,  
Nơi đoạn hẳn thành lỗi.  
Vô chủng hoặc vô thể,  
Nếu nhận làm chuyển y,  
Không có hai vô kia,  
Chuyển y không đúng lý.*

**Giải thích:** Nếu như trụ thức chuyển thì chuyển y không thành, ba bài tụng hiển thị. “Bồ-tát nơi tâm tịnh”, là đối với nghĩa xuất thế đối trị tương ứng ý thức thiện. “Xa lìa nơi năm thức”, là xa lìa nhân... năm thức này. Vô dư, là không có ý thức thiện hữu lậu tạp nhiễm. Đã đưa ra tâm tịnh, lại nêu ra vô dư, là vì muốn ngăn cản thức thiện hữu lậu. “Tâm chuyển y làm sao khởi”, là nếu ông tin có thức A-lại-da, thì có thể khởi tất cả chủng tử tạp nhiễm, không có nghĩa chủng tử gọi là tâm chuyển y. Nếu không như thế thì làm sao sẽ khởi, hoặc đối trị sinh thì gọi là chuyển y, điều này không đúng lý. Tại sao vậy? Nếu đối trị chuyển y không phải đoạn thì không thành tạp nhiễm. Vì vĩnh viễn đoạn nên gọi là chuyển y, không phải chủ thể đối trị gọi là vĩnh đoạn, mà chủ thể đối trị này là vĩnh đoạn nhân, nếu như thế thì đến lỗi quả nhân không sai biệt. Quả là vĩnh đoạn gọi là Niết-bàn, nhân là đối trị gọi là Thánh đạo. Nếu chủ thể đối trị tức là vĩnh đoạn thì phải đến lỗi quả nhân nhất

thể mới sinh đối trị tức là Niết-bàn. “Không chũng hoặc không thể, nếu nhận làm chuyển y”, là nếu đối với thức chuyển làm không chũng tử, hoặc ngay không thể mà thừa nhận làm chuyển y, thì không có nhị không (không chũng, không thể) kia nên chuyển y không đúng lý. Tọa nhiệm thức chuyển, trong định vị không nên có, cũng không có chũng tử có thể khiến cho khởi không. Không có nhị vô mà gọi là chuyển y thì không đúng đạo lý. Nếu quyết định có thức A-lại-da, thì tọa nhiệm thức chuyển trong định này tuy không được có, nhưng chũng tử kia tất cả đều trụ tại thức A-lại-da, có thể làm không chũng và không thể của nó. Do chuyển y của ông không đúng đạo lý, nên phải tin có thức A-lại-da.

**Luận nói:** “Lại nữa, thế nào là sai biệt của thức A-lại-da? Lược nói phải biết hoặc ba thứ hoặc bốn thứ. Trong đây ba thứ là huân tập sai biệt: 1. Danh ngôn huân tập sai biệt. 2. Ngã kiến huân tập sai biệt. 3. Hữu chi huân tập sai biệt. Bốn thứ sai biệt là: 1. Dẫn phát sai biệt. 2. Dị thực sai biệt. 3. Tướng duyên sai biệt. 4. Tướng mạo sai biệt”.

**Giải thích:** Như vậy đã thành lập thức A-lại-da, bây giờ sẽ hiển thị phẩm loại sai biệt này. Trong ba thứ huân tập sai biệt, “danh ngôn huân tập sai biệt”, là nhãn ngôn huân tập, trong thức dị thực làm nhân sinh của nhãn, dị thực sinh nhãn từ danh ngôn kia, khi sinh thì dùng danh ngôn kia làm nhân, trở lại gọi là nhãn. Như vậy tất cả danh ngôn sai biệt của nhĩ... cũng như thế.

“Ngã kiến huân tập sai biệt”, là do lực của Tát-ca-da kiến nơi ý nhiệm ô mà ngã chấp huân tập sinh trong thức A-lại-da, do thức này làm nhân, là tự thì làm ngã, và khác ngã thì làm tha, mỗi mỗi đều có sai biệt. “Hữu chi huân tập sai biệt”, là do lực của hành thiện, bất thiện và bất động mà lưu chuyển sai biệt trong cõi. Ba thứ này như tướng của đối tượng nhận thức ở sau mới phân biệt rộng.

**Luận nói:** “Trong đây dẫn phát sai biệt, là mới khởi huân tập. Nếu không có dẫn phát này thì hành làm duyên thức và thủ làm duyên hữu đáng lẽ không được thành”.

**Giải thích:** Dẫn phát sai biệt, là có thể dẫn phát phẩm loại sai biệt. Mới khởi huân tập, là nương vào chỗ khởi huân tập lần đầu tiên. Nếu chủ thể dẫn là thức A-lại-da sai biệt này không có, thì các hành sinh diệt huân tập trở thành thức, do thủ thân nhận sinh hữu hiện tiền, chỗ tạo tác hữu này đáng lẽ không thành, vì chủ thể tạo tác hữu sinh sau đó nên gọi là hữu, chỗ nói này thì thủ hoặc là thiện, hoặc bất thiện, là quả quán tập.

**Luận nói:** “Trong đây dị thực sai biệt, là hành và hữu làm duyên,

dị thực sai biệt trong các cõi. Dị thực sai biệt này nếu không có thì không có chủng tử, sau đó có các pháp sinh thì đáng lẽ không thành”.

**Giải thích:** Dị thực sai biệt, là hành và hữu làm duyên, chỗ dẫn dị thực trong các cõi, nếu chỗ dẫn thức A-lại-da sai biệt này không có, thì không có nhân, sau đó có các pháp và sắc căn của nhân... những pháp này dị thực sinh đáng lẽ không thành. Phải biết đây là quả dị thực.

**Luận nói:** “Trong đây duyên tướng sai biệt, là ngã chấp duyên tướng trong ý. Duyên tướng này nếu không có, thì trong ý nhiễm ô ngã chấp đối tượng duyên đáng lẽ không thành”.

**Giải thích:** Tướng duyên sai biệt, là thức A-lại-da này, tức chủ thể dựa là ngã kiến ngã chấp tướng duyên trong ý nhiễm ô. Nếu tướng duyên này thức A-lại-da sai biệt không có, thì Tát-ca-da kiến trong ý nhiễm ô làm nhân ngã chấp, đối tượng duyên cảnh này đáng lẽ không thành. Phải biết đây là quả đẳng lưu.

**Luận nói:** “Trong đây tướng mạo sai biệt, là thức này có cộng tướng, có tướng bất cộng, tướng chủng tử không thọ sinh, tướng chủng tử có thọ sinh ...”

**Giải thích:** Tướng mạo sai biệt có nhiều phẩm loại, là trong đây có cộng tướng, có tướng bất cộng, tướng chủng tử không thọ sinh, tướng chủng tử có thọ sinh, là lược nêu ra, sau đây sẽ giải thích rộng.

**Luận nói:** “Cộng tướng, là chủng tử của khí thế gian. Tướng bất cộng, là nội xứ chủng tử mỗi mỗi riêng khác. Cộng tướng tức là chủng tử không thọ sinh, tướng bất cộng tức là chủng tử có thọ sinh. Khi đối trị sinh, thì chỉ có chỗ đối trị diệt của tướng bất cộng, tướng cộng thì làm chỗ giữ lấy của tha phân biệt, chỉ thấy thanh tịnh, như sư Du-già, trong tại một vật, các thứ thắng giải, chỗ thấy thật chủng, đều được thành lập, trong đây có hai bài tụng:

*Khó đoạn, khó biết khắp,  
Phải biết danh cộng kết,  
Du-già là tâm khác,  
Do ngoại tướng các đại.  
Thanh tịnh tuy không diệt,  
Nhưng trong đó thấy tịnh,  
Cũng Phật độ thanh tịnh,  
Do Phật thấy thanh tịnh.*

Lại có bài tụng khác đối với đã dẫn của bài trước, các thứ thắng giải, các thứ kiến giải đều được thành lập:

*Các sư Du-già nơi một vật,*

*Các thứ thắng giải đều không đồng,  
Các thứ kiến giải đều được thành,  
Nên biết sở thủ chỉ có thức.*

Thức này nếu không có, thì khí thế gian, thế gian hữu tình, sự sinh sai biệt phải không được thành.

**Giải thích:** Trong đây nếu thức A-lại-da làm nhân thể của tất cả hữu tình cộng khí thế gian, tức là chủng tử không thọ sinh. Nếu thức A-lại-da làm nhân thể các xứ của bất cộng nơi các biệt sắc, tức là chủng tử có thọ sinh. Nếu lìa phẩm loại cộng tướng thức A-lại-da như vậy, thì tất cả hữu tình cộng thọ dụng nhân và các khí thế gian đáng lẽ không được thành. Như vậy nếu lìa bất cộng thứ hai nơi thức A-lại-da, thì thế gian hữu tình cũng phải không thành. Do nghĩa này các pháp sinh giống như gỗ đá.

**Luận nói:** “Lại có tướng thô trọng và tướng khinh an. Tướng thô trọng, là chủng tử của phiền não và tùy phiền não. Tướng khinh an, là chủng tử của pháp thiện hữu lậu. Nếu không có các tướng này thì các hoặc dị thực không có chỗ gắng nhận, có chỗ gắng nhận thì chỗ sai biệt không được thành. Lại có tận tướng có thọ và tận tướng không thọ. Tận tướng có thọ, là đã thành thực chủng tử của quả dị thực thiện và bất thiện. Tận tướng không thọ, là chủng tử của danh ngôn huân tập, vô thủ đến nay, chủng tử của các thứ hý luận lưu chuyển. Nếu không có thức A-lại-da này thì hai nghiệp thiện ác đã tạo tác cùng với quả thọ tận phải không được thành, danh ngôn mới huân tập sinh khởi cũng đáng lẽ không được thành. Lại có tướng thí dụ, là thức A-lại-da này, huyễn, diệm, mộng, mờ, làm thí dụ. Nếu không có thức A-lại-da này, thì do chủng tử của biến kế không thật và duyên điên đảo tướng ứng không được thành. Lại có tướng cụ túc, là đủ các trói buộc, gọi là tướng cụ túc. Thế gian lìa dục gọi là tướng tổn giảm. Thanh-văn hữu học và các Bồ-tát gọi là tướng nhỏ đứt một phần. A-la-hán, độc-giác và chư Như Lai gọi là tướng phiền não chướng nhỏ đứt trọn vẹn và tướng phiền não, sở tri chướng hoàn toàn nhỏ đứt trọn. Như chỗ thích ứng của nó, nếu không có các tướng này thì tạp nhiễm thứ lớp như vậy hoàn diệt đáng lẽ không thành”.

**Giải thích:** Tướng thô trọng, là không có tánh gắng nhận trong chỗ dựa. Tướng khinh an, là có tánh gắng nhận trong chỗ dựa. Nếu không có tướng thọ tận, thì thức A-lại-da niệm niệm đã làm hai nghiệp thiện ác cùng với quả thọ tận đáng lẽ không thành. “Tướng vô thọ tận là chủng tử của danh ngôn huân tập”, là như trong danh ngôn huân tập sai



biệt đã nói. “Vô tử đến nay, chủng tử của các thứ hý luận lưu chuyển”, là từ vô tử đến nay có chung nhân của ngôn thuyết. Nếu không có thức A-lại-da như vậy, thì danh ngôn mới khởi huân tập sinh khởi phải không được thành. Tại sao vậy? Vì nếu không có huân tập cũ thì danh ngôn hiện tại cũng không có. Hoặc đối với thế gian hoàn toàn không có, thì xưa không nay có là không đúng đạo lý. Tương thí dụ, là như do các nhân làm huyền sự, các tướng duyên điền đảo có hình tượng được... thức A-lại-da cũng lại như vậy, do chỗ nói tướng thí dụ, là chủng tử biến kế không thật, có tướng duyên điền đảo, nếu không có thức A-lại-da này, thì pháp nơi tướng duyên điền đảo không được thành.

**Luận nói:** “Vì nhân duyên gì mà pháp thiện và pháp bất thiện chiêu cảm dị thực? Chính quả dị thực là vô phú vô ký, do quả dị thực vô phú vô ký cùng với thiện bất thiện không trái nhau. Nếu quả dị thực là tánh thiện và tánh bất thiện thì hoàn diệt của tạp nhiễm đáng lẽ không được thành, nên thức dị thực chỉ có vô phú vô ký”.

**Giải thích:** Vô phú vô ký, là vô nhiễm trong đây gọi là vô phú, tức là vô nhiễm vô ký gọi là vô phú vô ký, không giống như cõi Sắc sinh phiến não bất thiện gọi là vô ký. “Nếu quả dị thực là tánh thiện và tánh bất thiện thì hoàn diệt của tạp nhiễm đáng lẽ không được thành”, là vì từ thiện lại sinh thiện, thì sinh tử lưu chuyển không có biên vực, vì lưu chuyển tạp nhiễm thông với thiện hữu lậu .

